

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2035 trên địa bàn thành phố Huế

Thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 07/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026 - 2030 và định hướng đến năm 2035. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục thể chế hóa quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác phòng, chống mua bán người; trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2035 của Chính phủ (*sau đây viết gọn là Chương trình phòng, chống mua bán người*), gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

b) Triển khai có hiệu quả Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân, nâng cao trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mua bán người. Chủ động phòng ngừa, quyết tâm ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người, góp phần thúc đẩy và bảo vệ quyền con người, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, giữ gìn cuộc sống bình yên, an toàn, hạnh phúc của Nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm sự thống nhất và xuyên suốt trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống mua bán người từ thành phố đến cơ sở, gắn với công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh con người, an ninh mạng, phát triển kinh tế - xã hội, thể hiện rõ tính nhất quán, nhân văn, tiến bộ trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mua bán người.

b) Tập trung rà soát, đề xuất hoàn thiện pháp luật, chính sách liên quan đến phòng, chống mua bán người, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi; nhất là tham gia nghiên cứu sửa đổi quy định về tội phạm mua bán người trong Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025*) phù hợp với thực tiễn, điều kiện của Việt Nam và tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên, góp phần đổi mới mạnh mẽ việc tổ chức thi hành, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người.

c) Tăng cường, nâng cao hiệu quả các biện pháp phòng ngừa xã hội, kết hợp chặt chẽ với các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; kịp thời phát hiện, khắc phục những sơ hở, thiếu sót, nguyên nhân làm nảy sinh và phát triển tội phạm mua bán người.

d) Tăng cường thực thi pháp luật về phòng, chống mua bán người. Tấn công, trấn áp mạnh tội phạm mua bán người, nhất là đường dây, tổ chức tội phạm, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người. Phân đấu duy trì, kiểm chế, kéo giảm tội phạm mua bán người so với giai đoạn trước; không để hình thành các băng nhóm, tổ chức tội phạm mua bán người. Bảo đảm điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các đối tượng phạm tội mua bán người theo quy định của pháp luật.

đ) Kịp thời giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân, bảo đảm chính xác, hiệu quả. Làm tốt công tác sàng lọc, xác định nạn nhân phù hợp với từng ngành, từng lĩnh vực, tập trung vào các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, những trường hợp trở về từ các trung tâm lừa đảo trực tuyến. Thực hiện đầy đủ, phù hợp các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và các quy định khác của pháp luật có liên quan, trên cơ sở nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm, bảo đảm bình đẳng giới.

2. Yêu cầu

a) Phát huy vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội trong phòng, chống mua bán người; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của các cơ quan, đơn vị từ cấp thành phố đến cơ sở, qua đó huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia phòng, chống mua bán người.

b) Xác định công tác phòng, chống mua bán người là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, liên tục, lấy địa bàn cơ sở là trọng tâm triển khai các

biện pháp phòng, chống mua bán người. Quán triệt yêu cầu phòng ngừa là chính, là cơ bản, thường xuyên, lâu dài, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ, tăng cường đấu tranh, trấn áp tội phạm mua bán người, nhất là đường dây, tổ chức tội phạm, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm mua bán người nhằm mục đích cưỡng bức lao động và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người.

c) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người, tập trung vào xây dựng Quy chế hợp tác chiến lược, thiết lập các khuôn khổ pháp lý, trao đổi thông tin thường xuyên, phối hợp điều tra, đào tạo, nâng cao năng lực, góp phần chủ động phòng, chống mua bán người từ sớm, từ xa, từ bên ngoài biên giới, lãnh thổ. Tăng cường thông tin về chủ trương, chính sách và quyết tâm, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam và thành phố Huế trong phòng, chống mua bán người.

d) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp thành phố (*sau đây gọi chung là các đơn vị*), Ủy ban nhân dân xã, phường (*sau đây gọi chung là địa phương*) trong phòng, chống mua bán người; huy động nguồn lực sẵn có, sự ủng hộ, hỗ trợ của các tổ chức có liên quan. Thực hiện có hiệu quả các Đề án được giao trong Chiến lược quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035, lồng ghép các biện pháp phòng, chống mua bán người với nội dung, nhiệm vụ của Đề án.

đ) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân; kịp thời làm rõ và khắc phục những nguyên nhân, điều kiện làm nảy sinh tội phạm, giảm nguy cơ mua bán người; thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, xác minh, xác định, giải cứu, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

e) Triển khai vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán tạo nền tảng xây dựng dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người, bảo đảm tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, liên thông, an ninh, an toàn.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác phòng, chống tội phạm mua bán người

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Đảng; Chiến lược, Chương trình của Chính phủ về công tác phòng, chống tội phạm mua bán người; Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) và các quy định khác của pháp luật có liên quan (*các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện*).

b) Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống mua bán người, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống mua bán người. Thống nhất nhận thức và xác định rõ trách nhiệm đối với công tác phòng, chống mua bán người, lấy cơ sở là địa bàn trọng tâm tập trung các biện pháp phòng, chống mua bán người, góp phần bảo đảm an ninh, trật tự **(các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện)**.

c) Lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác nắm, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình, kịp thời tham mưu, chỉ đạo thực hiện các giải pháp phù hợp, đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài, phù hợp với thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người trong từng thời kỳ **(Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì, các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện)**.

d) Tăng cường vai trò của cơ sở hỗ trợ nạn nhân, cơ sở trợ giúp xã hội khác hoạt động hỗ trợ nạn nhân, tập trung vào việc nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ thiết yếu như hỗ trợ tâm lý chuyên sâu, chăm sóc y tế toàn diện, hỗ trợ pháp lý; đào tạo nghề theo nhu cầu thị trường, hỗ trợ khởi nghiệp; hoàn thiện cơ sở vật chất và nguồn nhân lực; tăng cường phối hợp liên ngành, hợp tác với các tổ chức quốc tế và ứng dụng khoa học, công nghệ **(Sở Y tế chủ trì phối hợp Công an thành phố và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện)**.

đ) Phối hợp các tổ chức, đơn vị liên quan tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ thực hiện công tác phòng, chống mua bán người, đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở, nhất là đào tạo về giới, tâm lý nạn nhân, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng; kỹ năng thu thập tài liệu, chứng cứ là dữ liệu điện tử, giải mã dữ liệu để truy vết tội phạm mua bán người; kỹ năng xử lý, giải quyết các vụ án mua bán người. Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các cán bộ của các bộ, ngành và địa phương làm công tác giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân, công tác điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người **(các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện)**.

e) Trên cơ sở dữ liệu nạn nhân bị mua bán kịp thời cập nhật, hoàn thiện dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người phục vụ trực tiếp cho công tác điều tra tội phạm mua bán người, công tác truyền thông, giáo dục, phòng ngừa xã hội, quản lý nhà nước và việc theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả, xây dựng chính sách về công tác phòng, chống mua bán người **(các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện)**.

2. Nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm mua bán người, kết hợp chặt chẽ giữa phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ; quán triệt yêu cầu phòng ngừa là chính, là cơ bản, thường xuyên lâu dài

2.1. Phòng ngừa xã hội

a) Gắn kết chặt chẽ nội dung phòng, chống mua bán người với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội như: chương trình giảm nghèo, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, bình đẳng giới, bảo vệ trẻ em và nhóm đối tượng dễ bị tổn thương, chương trình vì sự tiến bộ của phụ nữ và các chương trình khác có liên quan. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân tham gia vào công tác đào tạo nghề, tạo việc làm, hướng tới thanh niên trong độ tuổi lao động, tạo sinh kế bền vững cho nạn nhân bị mua bán (***các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện***).

b) Tăng cường, thường xuyên thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người trong Nhân dân, cụm dân cư, khu công nghiệp bằng nhiều nội dung và hình thức, đa dạng, phong phú, phù hợp; đẩy mạnh tuyên truyền trên không gian mạng. Tổ chức chiến dịch truyền thông, trọng điểm là hưởng ứng “Ngày thế giới phòng, chống mua bán người” và “Ngày toàn dân phòng, chống mua bán người 30/7” hằng năm. Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên ở cơ sở. Lồng ghép phổ biến kiến thức pháp luật về phòng, chống mua bán người, kỹ năng số, kỹ năng an toàn trên không gian mạng vào chương trình giáo dục ngoại khóa phù hợp với cấp học và trình độ đào tạo. Đa dạng hóa và đổi mới các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp (***các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện***).

c) Củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phát huy hiệu quả các mô hình, điển hình về phòng, chống mua bán người gắn với đặc thù địa phương, từng nhóm đối tượng. Phát huy tốt hơn nữa vai trò của các Tổ chức chính trị - xã hội trong phòng ngừa mua bán người tại địa bàn cơ sở. Nhân rộng điển hình tiên tiến, nêu gương người tốt, việc tốt để những cách làm hay, những kinh nghiệm tốt trong công tác phòng, chống mua bán người nhanh chóng được lan tỏa sâu rộng đến cộng đồng xã hội (***các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện***).

d) Thông qua công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án mua bán người, kịp thời phát hiện và kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý kinh tế - xã hội, góp phần phòng ngừa tội phạm mua bán người.

2.2. Phòng ngừa nghiệp vụ

a) Tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả từng khâu công tác nghiệp vụ theo hướng: Điều tra cơ bản là cơ sở, nền tảng để phát hiện, phát triển nghiệp vụ; nắm tình hình bao quát, toàn diện, có chiều sâu; quản lý chặt chẽ địa bàn, đối tượng; chủ động nhận diện để phòng ngừa và đấu tranh với

tội phạm, vi phạm pháp luật (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

b) Nâng cao chất lượng, hiệu quả và đẩy mạnh ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác phòng ngừa nghiệp vụ của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tội phạm mua bán người thuộc lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân,... làm nền tảng, cốt lõi trong tấn công, trấn áp tội phạm (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

c) Thường xuyên rà soát đối tượng tại địa bàn cơ sở, kịp thời có biện pháp quản lý; củng cố và phát huy vai trò của lực lượng Cảnh sát khu vực, lực lượng tham gia bảo vệ ANTT ở cơ sở trong công tác quản lý, phòng ngừa tội phạm mua bán người (***Công an thành phố, sở ngành, địa phương thực hiện***).

d) Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về an toàn thông tin, dữ liệu liên quan đến phòng, chống mua bán người, nhất là quản lý chặt chẽ mạng viễn thông. Xử lý nghiêm các hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ cao để dụ dỗ, môi giới, tổ chức mua bán người dưới các hình thức như: đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, du học, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, cho nhận con nuôi, mang thai hộ, mua bán mô bộ phận cơ thể người...

Tăng cường công tác bảo vệ dữ liệu, đặc biệt là thông tin cá nhân nhằm ngăn chặn các hành vi xâm nhập, đánh cắp dữ liệu để thực hiện hành vi mua bán người. Khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ thiết thực cho công tác phòng, chống mua bán người.

(***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng, và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

3. Đấu tranh phòng, chống tội phạm mua bán người

a) Tổ chức nắm tình hình, điều tra cơ bản, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, tập trung vào các tuyến, địa bàn, đối tượng trọng điểm; nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, phòng ngừa tái phạm liên quan đến tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan. Triển khai các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người. Tham gia tổng kết chuyên án, vụ án mua bán người phức tạp, điển hình, liên tỉnh, xuyên quốc gia để rút kinh nghiệm (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

b) Tiếp nhận, xác minh, xử lý kịp thời tố giác, tin báo và kiến nghị khởi tố về tội phạm mua bán người; điều tra, khám phá các vụ án, đường dây tội phạm mua bán người, truy bắt đối tượng; thực hiện các biện pháp giải cứu, tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật; mở các đợt cao điểm tấn

công, trấn áp tội phạm mua bán người và các loại tội phạm có liên quan, tập trung vào các tuyến, địa bàn trọng điểm (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

c) Tăng cường quản lý biên giới biển, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép; tăng cường quản lý nhà nước về hoạt động cho nhận con nuôi, kết hôn có yếu tố nước ngoài, môi giới, tổ chức đưa người Việt Nam ra nước ngoài làm việc, học tập, du lịch và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện khác nhằm kịp thời phát hiện vụ việc mua bán người trong các lĩnh vực này (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

4. Công tác phát hiện, xử lý hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người

a) Thường xuyên tự kiểm tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao trong phòng, chống mua bán người. Trường hợp phát hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) thì kịp thời giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Chủ động phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (*sửa đổi, bổ sung năm 2025*) thông qua Tổng đài điện thoại quốc gia về phòng, chống mua bán người 111, hoạt động kiểm tra, thanh tra và hoạt động nghiệp vụ phòng, chống tội phạm (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện***).

b) Giải quyết tố cáo hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người; giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố hành vi phạm tội mua bán người; điều tra, xử lý tội phạm mua bán người và các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mua bán người theo đúng quy định của pháp luật (***Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng thực hiện***).

c) Thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết các vụ việc mua bán người, bảo đảm đúng người, đúng tội, đúng pháp luật (***Viện kiểm sát nhân dân thành phố chủ trì thực hiện***).

c) Kịp thời xét xử các vụ án hình sự liên quan đến tội phạm mua bán người bảo đảm nghiêm minh, theo đúng quy định của pháp luật. coi trọng công tác bảo vệ, hỗ trợ bị hại trong quá trình giải quyết, xét xử; lựa chọn, xác định các vụ án trọng điểm, tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm nhằm nâng cao chất lượng xét xử, tuyên truyền giáo dục pháp luật cho nhân dân (***Tòa án nhân dân thành phố chủ trì thực hiện***).

5. Công tác giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân

a) Kịp thời giải cứu, tiếp nhận, xác minh, xác định nạn nhân; chủ động, tích cực phối hợp với cơ quan có thẩm quyền của các nước có liên quan, bảo đảm thực hiện có hiệu quả, theo nguyên tắc lấy nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân làm trung tâm; giữ bí mật thông tin, không xúc phạm, kỳ thị, phân biệt đối xử đối với nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân (*Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*).

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân, người đang trong quá trình xác định là nạn nhân và người dưới 18 tuổi đi cùng, bảo hộ công dân, bảo đảm kịp thời, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật (*Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, địa phương thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*).

c) Triển khai, thực hiện quy trình chuẩn về hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng; nghiên cứu, thực hiện thí điểm quy trình chuyển tuyến, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành, liên cấp về tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và cung cấp kết nối dịch vụ tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân và người nghi là nạn nhân bị mua bán (*Sở Y tế chủ trì phối hợp Công an thành phố, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng và các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện*).

6. Hoàn thiện chính sách, pháp luật và theo dõi thi hành chính sách, pháp luật liên quan đến phòng, chống mua bán người

a) Tổ chức sơ kết, tổng kết toàn diện thực tiễn thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) và các quy định khác của pháp luật có liên quan, trên cơ sở kết quả tổng kết, đánh giá tính cấp thiết, những việc làm được, chưa làm được, đề xuất cấp có thẩm quyền các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống mua bán người.

b) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về phòng, chống mua bán người và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và thực tiễn công tác phòng, chống mua bán người.

c) Xây dựng kế hoạch triển khai và theo dõi thi hành pháp luật về phòng, chống mua bán người, các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan.

7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng, chống mua bán người

Tổ chức thực hiện tốt các Công ước quốc tế, Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự, Hiệp định hợp tác phòng, chống tội phạm nói chung và phòng, chống mua bán người nói riêng mà Việt Nam đã ký kết hoặc gia nhập. Tăng cường hợp tác quốc tế với các cơ quan chức năng thuộc nước Cộng hòa Dân chủ

Nhân dân Lào; nhất là củng cố, phát huy quan hệ với Công an 04 tỉnh Sê Kông, Salavan, Chăm Pa Sắc, Sa Vẳn Na Khệt (Lào) và Công an tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc... chủ động phòng ngừa tội phạm từ sớm, từ xa, ngoài khu vực biên giới và đấu tranh hiệu quả với tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm trên không gian mạng, tội phạm ma túy, tội phạm mua bán người,... Chủ động thông tin đối ngoại về chủ trương, chính sách, pháp luật và nỗ lực của Việt Nam trong phòng, chống tội phạm; thúc đẩy hoạt động tương trợ tư pháp về hình sự đi vào chiều sâu, nâng cao hiệu quả truy nã, dẫn độ, thu hồi tài sản do phạm tội mua bán người mà có. Tranh thủ các nguồn tài trợ quốc tế cho công tác phòng, chống tội phạm mua bán người (*Sở Ngoại vụ, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan thực hiện*).

8. Triển khai, thực hiện dữ liệu thống kê về công tác phòng, chống mua bán người

a) Thường xuyên cập nhật các thông tin, số liệu về tình hình, kết quả công tác phòng, chống mua bán người và dữ liệu khác có liên quan, được kết nối thường xuyên, chặt chẽ giữa các ngành chức năng.

b) Hằng năm và từng giai đoạn, tiến hành đánh giá, phân tích dữ liệu thống kê, phục vụ báo cáo, lập kế hoạch triển khai, thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác phòng, chống mua bán người.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước đảm bảo, được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các đơn vị và địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; ngoài ra được huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Bảo đảm chế độ, chính sách đối với người tham gia phòng, chống mua bán người bị thiệt hại về tính mạng, sức khỏe hoặc tài sản theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hằng năm và từng giai đoạn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện nghiêm túc; định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện gửi Công an thành phố để tập hợp, báo cáo Bộ Công an và Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định.

2. Giao Công an thành phố thường trực giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa

phương, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phòng, chống mua bán người; tổng hợp, báo cáo Bộ Công an kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- V01, C02 - Bộ Công an;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Các sở, ban, ngành, địa phương;
- VPUB: LĐ và CV: TH;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố Huế;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thủy Giang